TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2024/HS-ST
Ngày: 06.05.2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Phú Đạt.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Văn Bút.**

Bà **Lê Thị Hồng.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Ly** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Nghiệp** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng Trọng M; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 16/5/1998 tại Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đ; Trình độ học vấn: 06/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Anh Hào (Sinh năm: 1976) và bà Bùi Thị Lệ Yến (Sinh năm 1967). Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 09/12/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*".

+ Ngày 13/10/2023 bị Công an huyện Hòa Vang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "*Sử dụng trái phép chất ma túy*".

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa

- Người bị hại: Ông **Trần Thanh B**, sinh năm 1987. Địa chỉ: Tổ 24, phường H, quận L, thành phố Đ. Vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông **Đặng P**, sinh năm 1965. Địa chỉ: Số 53, đường Kỳ Đồng, quận T, thành phố Đ. Vắng mặt

+ Ông **Đỗ Duy V**, sinh năm 2004. Địa chỉ: Tổ 35, phường H, quận T, thành phố Đ. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 15h00’ ngày 01/8/2023, Nguyễn Hoàng Trọng M điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave (không gắn BKS) đi trên tuyến đường Hoàng Văn Thái (hướng từ Hoà Ninh về Trung tâm thành phố Đà Nẵng). Khi Minh đi đến khu vực hồ Trước Đông thuộc thôn Trước Đông, xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng thì xe máy của M hết xăng nên M đẩy xe lên lề đường để nghỉ. Tại đây, M phát hiện 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ - đen, BKS 43D1 – 166.10 của anh Trần Thanh B (sinh năm 1987, trú tại: Tổ 24, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành Đà Nẵng) để trên vỉa hè của đường Hoàng Văn Thái không có người trông giữ nên M nảy sinh ý định trộm cắp xe máy trên. Lúc này, M dắt xe máy nhãn hiệu Honda Wave giấu vào bụi cây rồi lấy chìa khóa của xe này cắm vào ổ khóa của xe mô tô biển số 43D1-166.10 để mở khóa xe. Sau khi mở được khóa xe mô tô BKS 43D1-166.10 thì M nổ máy xe điều khiển xe chạy về hướng quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Trên đường đi M đưa xe mô tô biển số 43D1 – 166.10 vừa trộm được vào quán sửa khóa xe của ông Đặng P (sinh năm: 1965, trú tại: Số 53 đường Kỳ Đồng, quận Thanh Khê, Tp Đà Nẵng) để thay ổ khóa mới. Trong lúc chờ làm chìa khóa mới thì M điện thoại cho bạn của M tên là Q (chưa xác đinh nhân thân lai lịch cụ thể) đến chở M quay lại khu vực hồ Trước Đông để lấy xe máy nhãn hiệu Honda Wave về, sau đó M điều khiển xe này cất giấu tại sau lưng nhà địa chỉ tại kiệt 53, phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Đến khoảng 17h00’ cùng ngày, khi M đang ở nhà thì Đỗ Duy V (sinh năm 2004; trú tại tổ 35, phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng) điện thoại cho M lấy tiền nợ thì M nhờ V chạy đến quán sửa khóa xe tại số 53 đường Kỳ Đồng thanh toán giúp tiền làm chìa khóa xe mô tô BKS 43D1 – 166.10 rồi M sẽ thanh toán tiền nợ cùng tiền làm chìa khóa xe thì V đồng ý (khi V đến số 53 đường Kỳ Đồng thì lực lượng Đồn Biên Phòng Phú Lộc kiểm tra hành chính và mời V về trụ sở để làm việc). Sau đó, do đợi lâu không thấy V về, M điện thoại cho V nhưng không liên lạc được nên M điều khiển xe Jupiter BKS số 43S6 – 1288 (xe mô tô này M mượn của chị Bùi Thị Mẫn – sinh năm 1982; trú tại: K25/11 Hà Huy Tập, phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng) đến quán sửa xe số 53 Kỳ Đồng để xem tình hình, trên đường đi đến M bị Đồn Biên phòng Phú Lộc kiểm tra, đưa về trụ sở làm việc thì M thừa nhận trước đó đã thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô BKS 43D1 – 166.10 tại địa bàn huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 47/KL-HĐĐG ngày 04/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên UBND huyện Hoà Vang xác định 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu đỏ, đen BKS 43D1 – 166.10 tại thời điểm bị Nguyễn Hoàng Trọng M chiếm đoạt có giá trị là 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng)*.

*** Tang vật tạm giữ:**

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu đỏ, đen biển số 43D1 – 166.10, Số khung: RLCS5C640CY780170, số máy: 5C64780172.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Jupiter màu đen biển số 43S6 – 1288, Số khung: RLCJ2S1106Y018998, số máy: 2S110018998.

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave (không gắn BKS).

Với nội dung trên tại Bản cáo trạng số: 95/CT-VKS ngày 03 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Trọng M về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung Bản cáo trạng số: 95/CT-VKS ngày 03 tháng 11 năm 2023, bổ sung tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội tự thú theo quy định tại điểm r, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng Trọng M phạm tội "*Trộm cắp tài sản*"

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 12 (mười hai) tháng tù đến 15 (mười lăm) tháng tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hoàng Trọng M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và thừa nhận tội danh như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang thành phố Đà Nẵng truy tố là đúng. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên của huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp và thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Qua xem xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Vào ngày 01/8/2023, tại khu vực hồ Trước Đông thuộc thôn Trước Đông, xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp một 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ - đen, BKS 43D1 – 166.10 của anh Trần Thanh B. Tại kết luận định giá tài sản số 04 ngày 20/02/2023 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện Hoà Vang xác định tổng giá trị tài sản bị trộm cắp là 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng)*.

Như vậy, Cáo trạng số: 95/CT-VKS ngày 03 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Trọng M về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, hậu quả của vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là

nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có nhân thân xấu, từng bị xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, đối với bị cáo cần xử lý một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe phòng ngừa tội phạm và làm gương cho người khác.

Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tại Đồn biên phòng Phú Lộc bị cáo tự thú về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là lao động chính trong gia đình, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự sẽ được HĐXX vận dụng khi xem xét, quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Đối với Nguyễn Văn Q (Sinh năm 1997, cư trú tại phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng) là người chở Nguyễn Hoàng Trọng M đi lấy xe mô tô BKS 92F5-5528: Qua xác minh tại Công an phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng cung cấp không có đối tượng nào có lai lịch nêu trên. Đồng thời, quá trình điều tra bị cáo khai nhận Nguyễn Văn Q không tham gia trộm cắp tài sản cùng với Mvà cũng không biết việc M đã thực hiện hành vi trộm cắp xe máy tại địa bàn thôn Trước Đông, xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng vào ngày 01/8/2023. Do đó, Cơ quan Cảnh sát Điều tra không có cơ sở để xử lý là có căn cứ.

[5] Đối với Đỗ Duy V (Sinh năm 2004. Địa chỉ: Tổ 35, phường Hà Xuân, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng): Qua điều tra xác định V không tham gia cùng với Nguyễn Hoàng Trọng M thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô BKS 43D1- 166.10 vào ngày 01/8/2023. Việc M nhờ V thanh toán giúp tiền thay khóa cho chiếc xe tại số 53 đường Kỳ Đồng, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thì bản thân Việt cũng không biết xe mô tô trên do M trộm cắp mà có. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát Điều tra không xử lý đối với Đỗ Duy V là đúng quy định của pháp luật.

[6] Đối với ông Đặng P (Sinh năm 1965. Địa chỉ: Số 53, đường Kỳ Đồng, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng) là người thay ổ khóa xe mô tô cho Nguyễn Hoàng Trọng Minh: Qua điều tra xác định ông Đặng P không biết xe mô tô BKS 43D1 -166.10 do M trộm cắp mà có. Ngoài ra, đối với chi phí thay ổ khóa xe mô tô nêu trên đã được V thanh toán tiền nên ông P không có yêu cầu gì thêm. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát Điều tra không đề cập xử lý đối với ông P là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen BKS 43D1-166.10 (số khung RLCS5C640CY780179; số máy 5C64780172: Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave thu giữ của Nguyễn Hoàng Trọng M: Quá trình điều tra xác định xe mô tô này gắn biển kiểm số 92F5-5528 số máy FPD1P52FMH35A1G6941; số khung WCH3PD5A0G6941 đứng tên bà Lê Thị Huệ (*Sinh năm 1981; trú tại phường Hòa Thọ Tây, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng*). Tuy nhiên, bà Huệ đã bán chiếc xe này cho người khác (*không rõ nhân thân lai lịch*), bản thân bị cáo Nguyễn Hoàng Trọng M khai nhận mua xe vào năm 2019 tại một

tiệm sửa chữa xe máy nhưng không nhớ địa chỉ cụ thể. Vì vậy, tiếp tục giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang tạm giữ xe mô tô nêu trên để tiếp tục điều tra, xác minh, khi có kết quả sẽ xử lý sau.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Thanh B đã nhận lại xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu đỏ, đen BKS 43D1 – 166.10 và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên HĐXX không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng Trọng M phạm tội ***"Trộm cắp tài sản"***.

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 173, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Trọng M **12 (mười hai)** tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng dân sự: Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang tiếp tục tạm giữ xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave thu giữ của Nguyễn Hoàng Trọng M, biển kiểm số 92F5-5528 số máy FPD1P52FMH35A1G6941; số khung WCH3PD5A0G6941 đứng tên bà Lê Thị Huệ.

3. Về án phí và quyền kháng cáo:

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo Nguyễn Hoàng Trọng M phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- *TAND thành phố Đà Nẵng;*
- *VKSND TP. Đà Nẵng;*
- *VKSND huyện Hòa Vang;*
- *Chi cục THADS huyện Hòa Vang;*
- *Công an huyện Hòa Vang;*
- *Sở Tư pháp Tp. Đà Nẵng;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Phú Đạt